

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Chon

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Hồng Xứng

Bà Trần Thị Ngọc Trân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Thuộc trường hợp Viện kiểm sát không tham gia.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang

- Bị đơn: Bà **LY TIFFANY TRINH**, sinh năm 1982

Địa chỉ: E C #42, R, TX G, USA.

(Các đương sự đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 18/9/2023 và bản tự khai ngày 05/8/2024 ông Lê Văn T trình bày:

Năm 2018 ông và bà L TIFFANY TRINH quen biết nhau, sau khi tìm hiểu hai bên kết hôn và đăng ký kết hôn vào ngày 18/12/2018 tại Ủy ban nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Sau khi kết hôn, vợ chồng bà chung sống tại Việt Nam được 01 tháng thì bà LY TIFFANY TRINH quay về Mỹ làm việc và làm thủ tục bảo lãnh ông T sang Mỹ

đoàn tụ, ông T ở lại Việt Nam. Thời gian đầu vợ chồng còn liên lạc với nhau qua điện thoại được khoảng một năm thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ngôn ngữ và phong tục tập quán, vợ chồng thường cãi nhau về việc bảo lãnh không thành, vợ chồng mỗi người sống một nơi nên không có cơ hội quan tâm chăm sóc nhau, khi có mâu thuẫn không có cơ hội giải quyết, tình cảm vợ chồng phai nhạt. Nay ông T nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông T yêu cầu ly hôn với bà L TIFFANY TRINH. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn bà LY TIFFANY TRINH trình bày tại văn bản đồng ý ly hôn ngày 22/9/2023: Về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như ông T trình bày. Quá trình chung sống ông bà không có con chung.

Hiện nay bà L TIFFANY TRINH đang sống tại Mỹ, còn ông T thì ở Việt Nam. Vì vậy giữa bà và ông T không thể đoàn tụ, không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng nên bà đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông T. Con chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn ông Lê Văn T và bị đơn bà LY TIFFANY TRINH đều có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 228, Điều 238, Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất xử vắng mặt ông Lê Văn T và bà L TIFFANY TRINH.

[2]. Về nội dung: Ông Lê Văn T và bà L TIFFANY TRINH quen biết tìm hiểu, yêu thương và tự nguyện kết hôn; ông, bà thực hiện việc đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 49 ngày 18/12/2018. Do đó quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Văn T và bà L TIFFANY TRINH là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân mâu thuẫn giữa ông Lê Văn T và bà L TIFFANY TRINH là do bất đồng ngôn ngữ và phong tục tập quán, vợ chồng thường cãi nhau về việc bảo lãnh không thành, vợ chồng mỗi người sống một nơi nên không có cơ hội quan tâm chăm sóc nhau, khi có mâu thuẫn không có cơ hội giải quyết, tình cảm vợ chồng phai nhạt. Hiện tại ông T xác định không còn tình cảm vợ chồng với bà L TIFFANY TRINH nên yêu cầu được ly hôn và bà L TIFFANY TRINH đồng ý ly hôn với ông T.

Xét thấy, hôn nhân giữa ông Lê Văn T và bà L TIFFANY TRINH đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Lê Văn T và bà L TIFFANY TRINH.

Về con chung: Ông Lê Văn T và bà LY TIFFANY TRINH không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Văn T và bà L TIFFANY TRINH đều xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lê Văn T phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ tạm ứng án phí bà đã nộp 300.000đ theo biên lai thu của Cơ quan Thi hành án dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 238, điểm d khoản 1 Điều 469, Điều 477, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Lê Văn T được ly hôn với bà LY TIFFANY TRINH.

2. Về con chung: Ông Lê Văn T và bà LY TIFFANY TRINH không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Ông Lê Văn T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai 0005579 ngày 26/01/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

5. Quyền kháng cáo: Ông Lê Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được Tòa án niêm yết. Riêng bà LY TIFFANY TRINH có quyền kháng cáo trong thời hạn 01

tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- UBND huyện An Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Chơn